

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 623 /UBND-TD

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 01 năm 2016

V/v trả lời bà Nguyễn Thị Lý.

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Lý, thôn Liên Thành,  
xã Luận Thành, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

UBND tỉnh nhận được Báo cáo số 1426/BC-TTTH ngày 08/12/2015 của Thanh tra tỉnh về kết quả kiểm tra, rà soát đơn của bà Nguyễn Thị Lý ở thôn Liên Thành, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.

Sau khi xem xét, Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý với kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 1426/BC-TTTH ngày 08/12/2015 nêu trên và trả lời bà Nguyễn Thị Lý như sau:

1. Về nội dung đơn bà Lý nêu: Ông Lang Văn Bản, ông Lương Văn Thắng, bà Cẩm Thị Hoa và một số hộ khác đã chiếm dụng đất trái phép trên diện tích 1,2 ha đất của gia đình bà đã được Nông trường Sông Đản giao khoán năm 1993 với thời gian 50 năm tại lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 545. Yêu cầu các hộ này phải bồi thường cây cối, hoa màu và trả lại đất cho bà.

Đơn của bà Nguyễn Thị Lý đã được Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2487/QĐ-UBND ngày 25/12/2013. Không đồng ý bà Lý khiếu nại đến UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh xác minh; ngày 27/3/2014, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 858/QĐ-UBND đình chỉ giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Lý do bà Lý có đơn xin rút khiếu nại.

Kết quả kiểm tra, rà soát cho thấy: Hồ sơ, tài liệu và 03 bản Hợp đồng bà Nguyễn Thị Lý cung cấp:

Hợp đồng “khoán hộ trồng rừng năm 1993” ký ngày 20/9/1993 bản photocopy: Bà Lý được Ban quản lý dự án 661 của Lâm trường Sông Đản khoán trồng 2,1 ha rừng tại lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 545 với đơn giá thanh toán công trồng rừng là 180.000đ/01 ha. Đây là Hợp đồng khoán trồng rừng (theo kế hoạch trồng rừng năm 1993), không có điều khoản giao đất 50 năm cho bà Lý.

Hợp đồng “khoán chăm sóc bảo vệ rừng” ký ngày 01/01/1999: Bà Lý được Ban quản lý dự án của Lâm trường Sông Đản khoán chăm sóc bảo vệ 2,1 ha rừng tại lô., tiểu khu 545 (số lô đã bị dùng hóa chất tẩy rạch, theo giám định của cơ quan Công an tỉnh tại Văn bản 1551/KLGĐ ngày 22/11/2013) với đơn giá thanh toán là 216.000đ/01 ha; thời hạn thực hiện hết ngày 30/12/1999 (chỉ có bản photocopy). Đây là Hợp đồng “khoán chăm

sóc, bảo vệ rừng” (theo Kế hoạch trồng rừng năm 1999); không có điều khoản giao đất 50 năm cho bà Lý.

Hợp đồng “khoán hộ trồng rừng năm 2003” ký ngày 01/01/2003 (bản photocopy), bà Lý được Ban quản lý dự án 661 của Nông trường Sông Đồn khoán trồng 1,2 ha rừng tại lô...(số lô đã bị dùng hóa chất tẩy rạch, theo giám định của cơ quan Công an tỉnh tại Văn bản 1551/KLGD ngày 22/11/2013) khoảnh 2, tiểu khu 545 với đơn giá thanh toán công là 2.145.000đ/01 ha. Đây là hợp đồng khoán trồng rừng (theo kế hoạch trồng rừng năm 2003) giữa Ban quản lý dự án 661 với hộ bà Nguyễn Thị Lý, không có điều khoản giao đất 50 năm cho bà Lý.

Tại Biên bản làm việc ngày 11/9/2013 với Lãnh đạo Nông trường Sông Đồn (nay là Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đồn) đã xác định: Hồ sơ giao khoán mà bà Lý cung cấp nêu trên là “hồ sơ giao khoán hằng năm, không phải hồ sơ giao khoán lâu dài và không đúng vị trí đang tranh chấp”.

Hợp đồng ký ngày 20/9/1993, tại mục căn cứ có ghi: “Căn cứ quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1993 của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu chính sách và tổ chức thực hiện dự án trồng mới 5 triệu ha rừng”. Thực tế, Quyết định này của Thủ tướng Chính phủ “Về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện dự án trồng mới 5 triệu ha rừng” ngày 29/7/1998 mới được ban hành.

Hợp đồng năm 1999 và năm 2003: Vị trí số lô ở các trang khác nhau nhưng đều bị dùng hóa chất tẩy rạch.

Cả 03 hợp đồng này chỉ là Hợp đồng khoán trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ và được Ban quản lý dự án của Lâm trường Sông Đồn (nay là Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đồn) thanh toán công, không phải là Hợp đồng giao đất 50 năm.

Theo báo cáo của Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đồn: Vị trí giao khoán của các hợp đồng bà Lý cung cấp không thuộc vị trí khu đất bà Lý đang tranh chấp và đòi được giao cho gia đình bà mà thuộc vị trí khác (khu vực Hón Chùa).

Như vậy, việc bà Lý nêu một số hộ chiếm dụng đất trái phép của gia đình bà đã được Nông trường Sông Đồn giao khoán và yêu cầu các hộ này phải bồi thường cây cối, hoa màu và trả lại đất cho bà là không có cơ sở.

Các hộ bà Lý nêu trên đã tự ý làm nhà và trồng cây trên đất Nông trường Sông Đồn quản lý, nhưng chưa được xử lý (không thuộc đất Nông trường hợp đồng giao khoán cho bà Lý).

Về cây cối, hoa màu trên đất khi GPMB đường Hồ Chí Minh: Tại khu vực bà Lý khiếu nại, gia đình bà có trồng một số cây (không có hợp đồng giao khoán của Nông trường), khi giải phóng mặt bằng đường Hồ Chí Minh đã bồi thường cho gia đình bà, số tiền: 5.300.000đ, ông Phạm Văn Sơn (chồng bà Lý đã ký nhận đủ số tiền này).

2. Về việc bà Lý đòi được giao diện tích đất 2142 m<sup>2</sup> mà nay gia đình ông Bản và Thắng đang trồng mía, trồng sắn, với lý do: Diện tích đất trên đã được Lâm trường Sông Đăn (nay là Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn) đã giao cho bà 50 năm.

Kết quả kiểm tra, rà soát cho thấy: Tại Biên bản kiểm tra và bàn giao mốc giới ngày 18/3/2014 của khu đất mà bà Lý đang tranh chấp và đòi được giao 2142 m<sup>2</sup> giữa UBND xã Luận Thành và Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn đã xác định: Tổng diện tích khu đất là 2.142 m<sup>2</sup>, trong đó diện tích đất nằm trong hành lang đường giao thông đã được thu hồi và bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn khi thi công đường Hồ Chí Minh là 1.368 m<sup>2</sup>; diện tích đất còn lại là đất thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn quản lý.

Việc Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn ký Hợp đồng số 01/2014/HĐ năm 2014 để giao khoán cho bà Lý (hiện nay bà đang đòi được thực hiện) diện tích đất 2.142 m<sup>2</sup> trong đó có 1.368 m<sup>2</sup> đất trong hành lang đường Hồ Chí Minh (nay không thuộc quyền quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn) là không đúng qui định tại Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ về “Quy định về quản lý và bảo quản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ”.

Do vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ nêu trên, tại Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo số 832/BC-TTTH ngày 15/8/2014, Thanh tra tỉnh đã yêu cầu Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn: Hủy Hợp đồng giao khoán 2.142m<sup>2</sup> đất cho bà Nguyễn Thị Lý (Hợp đồng số 01/2014/HĐ ngày 18/02/2014) là đúng pháp luật.

Như vậy, các Hợp đồng mà bà Lý xuất trình đều là hợp đồng khoán việc trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và được thanh toán tiền công, không phải là Hợp đồng giao đất 50 năm; vị trí các lô đất trong các hợp đồng mà bà Lý xuất trình không phải là vị trí của khu đất 2.142 m<sup>2</sup> mà bà Lý đang tranh chấp và đòi được bàn giao cho gia đình bà; trong diện tích đất 2.142 m<sup>2</sup> nêu trên có 1.368 m<sup>2</sup> thuộc đất hành lang đường Hồ Chí Minh, diện tích còn lại thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn. Do đó, nội dung đơn nêu trên của bà Nguyễn Thị Lý là không có cơ sở.

3. Về nội dung đơn bà Nguyễn Thị Lý tố cáo UBND huyện Thường Xuân cấp Giấy CNQSD đất cho các hộ ông Lương Văn Bản, ông Lương Văn Thắng, bà Cẩm Thị Hoa và một số hộ sai quy định của pháp luật.

Nội dung tố cáo đã được Thanh tra tỉnh xác minh, kết luận tại văn bản số 832/TTTH ngày 15/8/2014, bà Lý tố cáo đúng và đã kiến nghị xử lý sai phạm.

Ngày 27/8/2014, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 7845/UBND-TD chỉ đạo các cơ quan thực hiện việc xử lý sau kết luận thanh tra.

Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 20 Luật Tố cáo năm 2011 thì: “Người có thẩm quyền không thụ lý giải quyết tố cáo trong các trường hợp:

Tổ cáo về vụ việc đã được người đó giải quyết mà người tố cáo không cung cấp thông tin, tình tiết mới”.

Như vậy, nội dung đơn khiếu nại, tố cáo của bà Nguyễn Thị Lý đã được các cấp chính quyền của huyện, tỉnh giải quyết hết thẩm quyền, đúng pháp luật. Căn cứ Khoản 3, Điều 9, Chương II, Luật Tiếp công dân năm 2013 quy định những trường hợp được từ chối không tiếp: "Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài”.

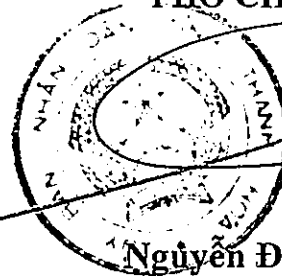
Kể từ ngày ban hành văn bản này, các cơ quan hành chính Nhà nước địa phương không tiếp và không xem xét, giải quyết lại vụ việc nêu trên của bà Nguyễn Thị Lý.

Chủ tịch UBND tỉnh trả lời để bà Nguyễn Thị Lý biết và chấp hành theo quy định của pháp luật./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBND huyện Thường Xuân;
- Phòng PA 88 Công an tỉnh;
- UBND xã Luận Thành;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ Sông Đăn;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**